

Số: *115* /QĐ-VPĐKĐĐ

Kon Tum, ngày *20* tháng *7* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đưa vào lưu trữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại huyện Đắk Hà

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-STNMT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, về việc bãi bỏ Quyết định số 102/QĐ-STNMT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 57 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn huyện Đắk Hà (có danh sách kèm theo).

Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

Điều 2. Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Hà và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT Tài nguyên và Môi trường (p/h đăng tin);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Quang An

16	Ông Hoàng Đăng Hùng và Bà Trần Thị Hà	AB 557328	10/01/2005	Thị trấn Đăk Hà	04	07	1054	ODT	
17	Ông Hồ Tăng Lâm và Bà Phan Thị Bé	DK 689622	14/04/2023	Đăk Hring	20	79	11899,4	CLN	
18	Bà Nguyễn Vũ Minh Nguyễn	DK 689311	19/04/2023	Đăk La	106, 141	51	14140 - 4170	CLN - HNK	
19	Ông Nguyễn Quốc Việt	K 044690	14/08/1997	Đăk Ui	13	3	162	TC - KTV	
20	Ông Lê Cúc và Bà Nguyễn Thị Tánh	AK 511700	03/10/2007	Ngọc Wang	86	46	7420	ONT - NN	
21	Ông Hoàng Công Thành	CU 323117	21/02/2020	Thị trấn Đăk Hà	309	21	1951,3	ODT - CLN	
22	Ông Trần Văn Hồ	AI 291560	29/06/2007	Thị trấn Đăk Hà	140	50	2672	ODT - NN	
23	Ông Hoàng Văn Bích	W 701387	18/12/2003	Hà Môn	08	40	5745	LN	
24	Ông Nguyễn Kim Tuấn	DĐ 211774	22/08/2022	Hà Môn	47, 112	37	1664 - 21914	CLN	
25	Ông A Vỡ	AG 256313	17/11/2006	Đăk Ui	73a	03	475	ONT - NN	
26	Ông Huỳnh Xuân Tà và Bà Trần Thị Thuận	BA 256327	17/12/2009	Hà Môn	43	27	4497	NN	
27	Ông Nguyễn Văn Tịch	BU 498039	13/10/2014	Hà Môn	46	13	16219,4	CLN	
28	Bà Nguyễn Thị Kim Chi	W 701984	16/04/2003	Thị trấn Đăk Hà	11	51	1825	T - Vườn	
29	Ông Bùi Đức Linh và Bà Hồ Thị Thu Hà	DH 899188	08/10/2022	Thị trấn Đăk Hà	295	18	485	CLN	
30	Ông Nguyễn Khắc Sỹ và Bà Nguyễn Thị Hương	DH 897695	15/12/2022	Thị trấn Đăk Hà	309	18	242,5	ODT	
31	Ông Trần Anh	DD 230330	18/11/2021	Thị trấn Đăk Hà	16	23	223	ODT	
32	Ông Phạm Minh Luân và Bà Nguyễn Thị Xinh	BT 165051	17/11/2014	Đăk Mar	3	57	2415,9	LN - CNLN	
33	Ông Hoàng Công Ninh và Bà Trần Thị Hiền	BM 984269	05/02/2013	Đăk La	45	17	717,5	ONT - Vườn	

34	Ông Nguyễn Xuân Khánh và Bà Trần Thị Cả	CV 554403	14/05/2020	Thị trấn Đăk Hà	371	15	918,5	HNK	
35	Ông Dương Thiệu và Bà Nguyễn Thị Ly	BA 235166	16/03/2010	Ngọc Wang	35	67	6396	NN	
36	Bà Phan Thị Hồng	DA 619419	31/05/2021	Thị trấn Đăk Hà	266	18	3063	ODT - CLN	
37	Ông Nguyễn Hải Long	BX 041857	06/11/2015	Thị trấn Đăk Hà	01a		758	Phi NN (ODT và KD DV)	
38	Ông Võ Thành Đắc và Bà Phùng Thị Hải	DH 899517	04/08/2022	Thị trấn Đăk Hà	366	60	1500	CLN	
39	Ông Phạm Đình Trung và Bà Nguyễn Thị Tú	AB 557335	10/01/2005	Thị trấn Đăk Hà	252	13	904	ODT	
40	Ông Đặng Hữu Lý và Bà Lê Thị Hải	D 491393	06/09/2004	Thị trấn Đăk Hà	214	09	249,7	T	
41	Ông Nguyễn Đình Thi và Bà Phạm Thị Xy	AN 242613	14/12/2008	Đăk Mar	44	189	12805	NN - CLN	
42	Ông Đỗ Minh Chung	R 942929	08/11/2001	Đăk Mar	131	06	75	T	
43	Ông Đinh Duy Hà	G 164634	14/12/1995	Hà Môn	28, 33	02	7354	TC - NN	
44	Ông Nguyễn Duy Khả và Bà Lê Thị Lan	AK 524345	05/11/2007	Ngọc Wang	86a	46	903	NN	
45	Bà Dương Thị Độ	D 509045	15/03/2004	Thị trấn Đăk Hà	155	05	91	T	
46	Bà Vũ Thị Diễm	AI 458396	23/05/2007	Thị trấn Đăk Hà	28	20	1890	ODT - NN	
47	Bà Nguyễn Thị Mai	AK 442687	14/01/2008	Thị trấn Đăk Hà	30	05	11502	NN	
48	Ông Nguyễn Văn Hiệp và Bà Trần Thị Xoan	AN 247364	26/12/2008	Ngọc Wang	42	57	12566	NN	
49	Ông Lê Thanh Thuật	W 681332	18/12/2003	Đăk Mar	77	03	168	T	
50	Ông Lê Văn Sơn	M 212052	24/04/1998	Đăk La	02	19	2811,2	TC - KTV	
51	Ông Nguyễn Đình Yên	W 013074	12/12/2002	Đăk Mar	11, 20	171a	7690	LN	

52	Ông Nguyễn Đình Yên và Bà Tống Thị Màng	AN 242687	19/12/2008	Đắk Mar	7, 11	196	5170	NN - CLN	
53	Ông Bùi Thiên Vượt	T 888033	08/11/2001	Đắk Mar	02	03	5529	T - Vườn	
54	Ông Trần Phúc	T 958786	08/11/2001	Đắk Mar	97, 100	11	2860	T - Vườn	
55	Ông Nguyễn Văn Nga và Bà Đoàn Thị Lan	BA 238022	05/05/2010	Đắk Mar	01	194	3227	NNP	
56	Ông Nguyễn Đức Tác và Bà Đỗ Thị Kỳ	AN 242520	19/12/2008	Đắk Mar	54	189	9382	NN - CLN	
57	Ông Phạm Đình Thiết	R 167483	09/03/2000	Đắk Mar	3	2	6793	CN	